

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 97/2020/DS-ST

Ngày: 27 – 8 – 2020

V/v: Đòi lại tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG MỸ, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lữ Thành Đồng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Minh Thật

2. Ông Phạm Ngọc Anh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phụng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Mạch Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 08/2020/TLST-DS ngày 09 tháng 01 năm 2020 về việc “Đòi lại tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2020/QĐXXST-DS ngày 03 tháng 8 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: anh Lâm Văn Đ, sinh năm: 1990 (có mặt)

Cư trú tại: Ấp 3, xã X, huyện L, tỉnh Hậu Giang.

2. Bị đơn: anh Nguyễn Hữu Th, sinh năm: 1993 (vắng mặt)

Cư trú tại: Ấp 7, xã V, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Lâm Văn Đ trình bày:

Do quen biết nên vào tháng 06/2018 anh Đăng có cho anh Nguyễn Hữu Th mượn tiền 02 lần cụ thể như sau:

Lần 1: Vào ngày 07/6/2018 anh Th mượn số tiền 15.000.000 đồng.

Lần 2: Vào ngày 08/6/2018 anh Th mượn số tiền 40.000.000 đồng.

Tổng hai lần nhận tiền là 55.000.000 đồng, hai lần mượn tiền anh Th có làm biên nhận, lãi suất hai bên thỏa thuận là 4%/tháng, thanh toán lãi hàng tháng, nhưng từ khi vay cho đến nay thì anh Th không thanh toán lãi và trả vốn cho anh Đ mặc dù anh Đ nhiều lần yêu cầu anh Th trả nợ nhưng anh Th không trả mà cố tình tránh mặt.

Nay anh Đ khởi kiện yêu cầu anh Nguyễn Hữu Th trả số tiền còn nợ là 55.000.000 đồng và không yêu cầu tính lãi suất.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn Nguyễn Hữu Th đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng bị đơn cố tình vắng mặt không lý do nên Tòa án không ghi được lời khai của anh Nguyễn Hữu Th.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang trình bày quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, các đương sự đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với bị đơn Nguyễn Hữu Th đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định.

Về nội dung vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Lâm Văn Đ. Buộc bị đơn Nguyễn Hữu Th trả cho nguyên đơn Lâm Văn Đ số tiền 52.000.000 đồng. Về án phí: buộc đương sự phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về thủ tục tố tụng:

[1]. Các đương sự phát sinh tranh chấp về việc đòi lại tiền cho mượn nên xác định đây là quan hệ pháp luật “Đòi lại tài sản”. Căn cứ theo quy định tại Điều 26; Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

[2]. Đối với bị đơn Nguyễn Hữu Th đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do. Căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định pháp luật.

[3]. *Về nội dung vụ án:*

Căn cứ vào tài liệu nguyên đơn cung cấp có cơ sở xác định vào tháng 6/2018 bị đơn có mượn của nguyên đơn 02 lần với tổng số tiền là 55.000.000 đồng. Quá trình tố tụng bị đơn đã được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý và các văn bản tố tụng khác và triệu tập đến Tòa án nhưng bị đơn đều vắng mặt và

không đến Tòa án để thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, như vậy xem như bị đơn đã từ bỏ quyền chứng minh của mình.

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ, qua kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy: Nguyên đơn cho rằng vào tháng 6/2018 có cho bị đơn mượn tiền với tổng số tiền là 55.000.000 đồng. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình, nguyên đơn cung cấp cho Tòa án bản chính biên nhận nợ có chữ ký của bị đơn nên hội đồng xét xử có căn cứ xác định có việc bị đơn mượn tiền của nguyên đơn như nguyên đơn trình bày. Bị đơn đã mượn tiền của nguyên đơn nhưng bị đơn không thực hiện nghĩa vụ trả tiền làm thiệt thòi đến quyền lợi của nguyên đơn nên nguyên đơn khởi kiện là có cơ sở chấp nhận.

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn thừa nhận bị đơn có trả được 3.000.000 đồng nên nguyên đơn xin rút lại một phần yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu bị đơn trả số tiền 52.000.000 đồng. Xét đây là sự tự nguyện của nguyên đơn nên hội đồng xét xử ghi nhận.

Từ những phân tích trên xét thấy có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[4]. Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị đơn phải nộp theo quy định pháp luật.

Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Mỹ là có căn cứ nên hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 144, 147, 217, 228, 244, 271 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Áp dụng Điều 166, 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Lâm Văn Đ đối với bị đơn Nguyễn Hữu Th.

Buộc bị đơn Nguyễn Hữu Th có trách nhiệm thanh toán cho nguyên đơn Lâm Văn Đ số tiền còn nợ là 52.000.000^d (năm mươi hai triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Anh Nguyễn Hữu Th phải chịu 2.600.000^d (hai triệu sáu trăm nghìn đồng).

- Hoàn trả cho anh Lâm Văn Đ số tiền 1.375.000^d tiền tạm ứng án phí đã nộp theo lai thu tiền số 0001627 lập ngày 09 tháng 01 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (27/8/2020). Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Long Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Long Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

(đã ký)

Lữ Thành Đồng